

Số: 42/2020/QĐST- HNGĐ

TP. Ninh Bình, ngày 19 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 53/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đình Văn Đ**, sinh năm 1988

Bị đơn: Chị **Tạ Thị H**, sinh năm 1993

Cùng trú tại: số nhà 06, ngõ 156, đường X, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/03/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đình Văn Đ và chị Tạ Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đình Hà Phương V, sinh ngày 07/12/2014 và cháu Đình Hà Linh T sinh ngày 14/09/2016. Anh Đình Văn Đ và chị Tạ Thị H cùng thoả thuận thống nhất anh Đình Văn Đ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu lớn là Đình Hà Phương V, chị Tạ Thị H chăm sóc nuôi dưỡng cháu bé là Đình Hà Linh T, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Các bên có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản các bên thực hiện quyền này. Khi cần các bên được quyền thay đổi việc nuôi con chung.

2.2 Về tài sản chung, công nợ chung: anh Đinh Văn Đ và chị Tạ Thị H không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Đinh Văn Đ và chị Tạ Thị H đã thỏa thuận anh Đinh Văn Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) mà anh Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001455 ngày 03/03/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố N; Hoàn trả lại cho anh Đ số tiền 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND - TPNB;
- Chi cục THADS TPNB;
- UBND phường Tân Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Việt Thanh